**NỘI DUNG BÀI THI**

**PHẦN 1. NGÔN NGỮ**

**1.1 TIẾNG VIỆT**

1. Chọn từ đúng dưới đây để điền vào chỗ trống *“Tháng hai trồng …, tháng ba trồng đỗ”*
   1. hoa **B.** lúa **C.** cà **D.** bông
2. Nội dung nào **không** được phản ánh trong tác phẩm *Đọc Tiểu Thanh kí* của Nguyễn Du?
   1. Cảm thương cho số phận nàng Tiểu Thanh
   2. Cảm thương cho những kiếp người “tài hoa bạc mệnh”
   3. Thể hiện cảm xúc, suy tư của tác giả
   4. Lên án, tố cáo xã hội phong kiến đã bần cùng hóa con người
3. *“Qua cửa Đại Than, ngược bến Đông Triều/ Đến sông Bạch Đằng, thuyền bơi một chiều/ Bát ngát song kình muôn dặm/ Thướt tha đuôi trĩ một màu”* (Trương Hán Siêu)

Đoạn thơ trên được viết theo thể loại nào?

* 1. Hịch **B.** Phú **C.** Cáo **D.** Chiếu

1. *(1) Khi chiếc lá xa cành Lá không còn màu xanh Mà sao em xa anh*

*Đời vẫn xanh vời vợi*

*(Gửi em dưới quê làng - Hồ Ngọc Sơn)*

1. *Công viên là lá phổi xanh của thành phố.*

Từ “lá” nào trong câu thơ trên được dùng với nghĩa chuyển?

* 1. Từ “lá” trong câu (1) được dùng với nghĩa chuyển
  2. Từ “lá” trong câu (2) được dùng với nghĩa chuyển
  3. Từ “lá” của cả hai câu đều được dùng với nghĩa chuyển
  4. Cả hai trường hợp từ “lá” đều được dùng với nghĩa gốc.

1. Điền vào chỗ trống trong câu thơ: *“mùi…quện khói trầm thơm lắm/ điệu hát văn lảo đảo bóng cô đồng”*

(*Đò Lèn*, Nguyễn Duy)

* 1. hồng **B.** cúc **C.** huệ **D**. lan

1. *“Này chị em ơi/ Nhớ ai gầm gào trong cổ họng/ rồi cười nưa rúc mặt đám đông/ xanh thì đỏ/ tím thì vàng”*

*(Thị Mầu 97,* Phan Huyền Thư) Đoạn thơ trên thuộc dòng thơ:

* 1. dân gian **B.** trung đại **C.** thơ Mới **D.** hiện đại

1. Cơ sở pháp lí của bản *Tuyên ngôn độc lập* của tác giả Hồ Chí Minh là gì?
   1. *Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ* (1776) và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Pháp* (1791)
   2. *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Mỹ* (1776) và *Tuyên ngôn Độc lập của Pháp* (1791)
   3. *Tuyên ngôn Độc lập của Pháp* (1776)
   4. *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Mỹ* (1791)
2. Chọn từ viết đúng chính tả trong các từ sau:
   1. nòng lọc **B.** máy nọc nước **C.** lăn lóc **D.** lứt lẻ
3. Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau: “Vua bất ngờ tới ........ chùa khiến ai nấy đều lo sợ.”
   1. vãn cảnh, nơm nớp **B.** vãng cảnh, nơm nớp

**C.** vãn cảnh, lơm lớp **D.** vãng cảnh, nơm lớp

1. Từ nào bị dùng sai trong câu sau: *“Yếu điểm của cô ấy là không giỏi xoay xở mỗi khi xảy ra vấn đề.”*
   1. Yếu điểm **B.** giỏi **C.** xoay xở **D.** xảy ra
2. Các từ *“xe đạp, bánh rán, quả táo*” thuộc nhóm từ nào?
   1. Từ ghép đẳng lập **B.** Từ ghép chính phụ **C.** Từ láy bộ phận **D.** Từ láy toàn bộ
3. *“Từ xưa cho đến nay, từ bên trong lẫn bên ngoài.”* Đây là câu:
   1. thiếu chủ ngữ **B.** thiếu vị ngữ **C.** thiếu chủ ngữ và vị ngữ **D.** sai logic
4. Nhận xét về cách thức trình bày đoạn văn: “Từ chối là một kỹ năng sống quan trọng và cốt yếu. Không ai muốn mắc kẹt trong một mối quan hệ không mang lại hạnh phúc. Không muốn mắc kẹt với một công việc mà mình căm ghét và không tin vào nó. Không ai muốn cảm thấy rằng họ không thể nói ra điều mình thật sự muốn nói.”.
   1. Đoạn văn diễn dịch **B.** Đoạn văn tổng phân hợp **C.** Đoạn vănquy nạp **D.** Đoạn văn song hành
5. “Những lời ngọt của cô ấy chỉ khiến anh ấy càng thêm u mê không lối thoát.” Trong câu văn trên, từ “ngọt” được dùng với ý nghĩa gì?
   1. Tên một loại gia vị
   2. Mùi vị của món ăn
   3. Lời nói dễ nghe, êm tai khiến người ta xiêu lòng
   4. Sự vật đem tới cảm giác êm dịu nhưng thấm sâu
6. Trong các câu sau:
7. Những sinh viên được trường khen thưởng cuối năm về thành tích học tập.
8. Mặc dù trong những năm qua công ty xuất nhập khẩu của tỉnh đã có rất nhiều giải pháp cứu vãn tình thế.
9. Vì trời nắng nên đường lầy lội.
10. Nếu về quê vào mùa hạ, tôi sẽ được nội cho thưởng thức đủ loại cây trái trong vườn. Những câu nào mắc lỗi:

**A.** I, II và III **B.** I, II và IV **C.** II, III và IV **D.** III và IV

## Đọc bài thơ sau đây và trả lời các câu hỏi từ câu 16 đến 20

*“Mưa đổ bụi êm êm trên bến vắng*

*Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi; Quán tranh đứng im lìm trong vắng lặng Bên chòm xoan hoa tím rụng tơi bời.*

*Ngoài đường đê cỏ non tràn biếc cỏ, Đàn sáo đen sà xuống mổ vu vơ;*

*Mấy cánh bướm rập rờn trôi trước gió, Những trâu bò thong thả cúi ăn mưa.*

*Trong đồng lúa xanh rờn và ướt lặng, Lũ cò con chốc chốc vụt bay ra,*

*Làm giật mình một cô nàng yếm thắm Cúi cuốc cào cỏ ruộng sắp ra hoa.”*

(***Chiều xuân*** – Anh Thơ, Ngữ Văn 11,

Tập 2, NXB Giáo dục Việt Nam, Tr.51 – 52)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên?
   1. Miêu tả **B.** Biểu cảm **C.** Tự sự **D.** Nghị luận
2. Xác định thể thơ được tác giả Anh Thơ sử dụng?
   1. 5 chữ **B.** 7 chữ **C.** 8 chữ **D.** Tự do
3. Chủ đề chính của bài thơ trên là gì?
   1. Miêu tả trận mưa xuân **B.** Con đò ở vùng quê Bắc Bộ

**C.** Cánh đồng lúa trù phú của Việt Nam **D.** Phong cảnh hữu tình của vùng quê Việt Nam

1. Xác định biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu thơ và nêu tác dụng: (0,5 điểm)

*“Đò biếng lười nằm mặc nước sông trôi”*

* 1. Nhân hóa **B.** So sánh **C.** Điệp từ **D.** Hoán dụ

1. Bài thơ trên vẽ nên bức tranh buổi chiều của khu vực nào nước ta?
   1. Tây Nguyên **B.** Thành thị **C.** Đồng bằng Bắc Bộ **D.** Đồng bằng Nam

Bộ

## ----HẾT----

**BẢNG ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. C** | **2. D** | **3. B** | **4. B** | **5. C** | **6. D** | **7. A** | **8. C** | **9. B** | **10. A** |
| **11. B** | **12. C** | **13. A** | **14. C** | **15. A** | **16. B** | **17. C** | **18. D** | **19. A** | **20. C** |

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT**

**Thực hiện: Ban chuyên môn Tuyensinh247.com**

**PHẦN 1. NGÔN NGỮ**

* 1. **TIẾNG VIỆT**

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Tục ngữ về thiên nhiên lao động sản xuất*

## Cách giải:

* Tục ngữ: *Tháng hai trồng cà, tháng ba trồng đỗ.*

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ nội dung bài thơ *Đọc Tiểu Thanh kí*

## Cách giải:

Bài thơ *Đọc Tiểu Thanh kí* thể hiện cảm xúc, suy tư của Nguyễn Du về số phận bất hạnh của người phụ nữ có tài văn chương trong xã hội phong kiến.

## Chọn D.

1. **B**

**Phương pháp:** Căn cứ bài thơ *Phú sông Bạch Đằng*

## Cách giải:

* Thể loại: Phú
* Phú là một thể văn có vần hoặc xen lẫn văn vần và văn xuôi, dùng để tả cảnh vật, phong tục, kể sự việc, bàn chuyện đời,…

## Chọn B.

1. **B**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Từ nhiều nghĩa và hiện tượng chuyển nghĩa của từ*

## Cách giải:

* Từ có thể có một nghĩa hay nhiều nghĩa. Từ nhiều nghĩa là kết quả của hiện tượng chuyển nghĩa.
* Nghĩa gốc là nghĩa xuất hiện từ đầu, làm cơ sở để hình thành các nghĩa khác. Nghĩa chuyển là nghĩa được hình thành trên cơ sở của nghĩa gốc.
* Từ “lá” trong câu (1) được dùng với nghĩa gốc chỉ chiếc lá.
* Trong câu (2) từ “lá” là từ được dùng với nghĩa chuyển và chuyển nghĩa theo phương thức ẩn dụ dựa trên nét chung về hình dạng của chiếc lá và phổi của con người.

## Chọn B.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài thơ *Đò Lèn –* Nguyễn Duy

## Cách giải:

*mùi* ***huệ*** *trắng quện khói trầm thơm lắm điệu hát văn lảo đảo bóng cô đồng*

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Căn cứ tác giả, tác phẩm

## Cách giải:

Bài thơ được ra đời trong thời kì hiện đại. Đoạn thơ trên thuộc dòng thơ hiện đại.

## Chọn D.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Tuyên ngôn Độc lập*

## Cách giải:

Bác trích dẫn hai bản *Tuyên ngôn Độc lập của Mỹ* (1776) và *Tuyên ngôn Nhân quyền và Dân quyền của Pháp* (1791) làm cơ sơ pháp lí cho bản *Tuyên ngôn Độc lập*.

## Chọn A.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài về chính tả l/n

## Cách giải:

Từ viết đúng chính tả là: lăn lóc Sửa lại một số từ sai chính tả:

nòng lọc => nòng nọc

máy nọc nước => máy lọc nước lứt lẻ => nứt nẻ

## Chọn C.

1. **B**

**Phương pháp:** căn cứ bài *Chữa lỗi dùng từ*

## Cách giải:

* Các lỗi dùng từ:

+ Lẫn lộn giữa các từ gần âm

+ Lặp từ

+ Dùng từ sai nghĩa

* Các từ trong đáp án: A, C, D mắc lỗi lẫn lộn giữa các từ gần âm; dùng sai chính tả n/l “Vua bất ngờ tới vãng cảnh chùa khiến ai nấy đều nơm nớp lo sợ.”

## Chọn B.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Chữa lỗi dùng từ*

## Cách giải:

* Các lỗi dùng từ:

+ Lẫn lộn giữa các từ gần âm

+ Lặp từ

+ Dùng từ sai nghĩa

* Từ bị dùng sai: Yếu điểm => mắc lỗi dùng từ sai nghĩa (yếu điểm là điểm quan trọng)
* Sửa lại: Yếu điểm -> Điểm yếu

## Chọn A.

1. **B**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Từ ghép*

## Cách giải:

* Từ ghép có hai loại: từ ghép chính phụ và từ ghép đẳng lập.

+ Từ ghép chính phụ có tiếng chính đứng trước và tiếng phụ bổ sung nghĩa cho tiếng chính. Tiếng chính đứng trước, tiếng phụ đứng sau.

+ Từ ghép đẳng lập: có các tiếng bình đẳng với nhau về mặt ngữ pháp.

* Các từ *“xe đạp, bánh rán, quả táo*” thuộc nhóm từ ghép chính phụ.

## Chọn B.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Chữa lỗi dùng từ*

## Cách giải:

Một số lỗi thường gặp trong quá trình viết câu:

* Lỗi thiếu thành phần chính của câu.
* Lỗi dùng sai nghĩa của từ
* Lỗi dùng sai quan hệ từ
* Lỗi logic

Đây là câu thiếu chủ ngữ và vị ngữ

Sửa lại: Từ xưa đến nay, từ bên trong lẫn bên ngoài, Long đều thể hiện là một người khiêm tốn.

## Chọn C.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ các kiểu đoạn văn cơ bản: quy nạp, diễn dịch, tổng phân hợp, song hành, móc xích.

## Cách giải:

* Đoạn văn diễn dịch, câu chủ đề ở đầu đoạn “Từ chối là một kỹ năng sống quan trọng và cốt yếu”

## Chọn A.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Ngữ cảnh*

## Cách giải:

Từ “ngọt” trong câu chỉ những lời nói dễ nghe, êm tai khiến người ta xiêu lòng.

## Chọn C.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ bài *Chữa lỗi về chủ ngữ, vị ngữ*; *Chữa lỗi về quan hệ từ*

## Cách giải:

Một số lỗi thường gặp trong quá trình viết câu:

* Lỗi thiếu thành phần chính của câu.
* Lỗi dùng sai nghĩa của từ
* Lỗi dùng sai quan hệ từ
* Lỗi logic

....

* Các câu sai là I, II và III
* Câu I: Những sinh viên được trường khen thưởng cuối năm về thành tích học tập

=> Câu thiếu thành phần chính của câu

Sửa lại: Những sinh viên được trường khen thưởng cuối năm về thành tích học tập đều là những con em của gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

* Câu II: Mặc dù trong những năm qua công ty xuất nhập khẩu của tỉnh đã có rất nhiều giải pháp cứu vãn tình thế.
* Sửa lại:

+ Cách 1: Mặc dù trong những năm qua công ty xuất nhập khẩu của tỉnh đã có rất nhiều giải pháp cứu vãn tình thế nhưng tình hình vẫn không được cải thiện.

+ Cách 2: Trong, những năm qua công ty xuất nhập khẩu của tỉnh đã có rất nhiều giải pháp cứu vãn tình thế

* Câu III: Vì trời nắng nên đường lầy lội.

=> Mắc lỗi logic trong câu

Sửa lại: Vì trời mưa nên đường lầy lội.

## Chọn A.

1. **B**

**Phương pháp:** Căn cứ phương thức biểu đạt đã học (miêu tả, tự sự, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh, hành chính – công vụ).

## Cách giải:

* Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm.

## Chọn B.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn vào số tiếng trong các câu thơ.

## Cách giải:

* Thể thơ: 8 chữ.

## Chọn C.

1. **D**

**Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp

## Cách giải:

* Chủ đề chính: phong cảnh hữu tình của vùng quê Việt Nam vào buổi chiều xuân.

## Chọn D.

1. **A**

**Phương pháp:** Căn cứ vào các biện pháp nghệ thuật đã học.

## Cách giải:

* Biện pháp nghệ thuật: nhân hóa “đò biếng lười”

## Chọn A.

1. **C**

**Phương pháp:** Căn cứ vào các chi tiết trong bài thơ: mưa đổ bụi, con đò, quán tránh, đàn trâu, lũ cò, cúi cuốc cào cỏ,…

## Cách giải:

* Bài thơ trên vẽ nên bức tranh buổi chiều của khu vực Đồng bằng Bắc Bộ.

## Chọn C.